

SỞ Y TẾ TỈNH HUNG YÊN
BỆNH VIỆN ĐA KHOA
HUNG HÀ THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hung Hà, ngày 27 tháng 05 năm 2026

Số: 613./BVĐKHHTB-KHTH
V/v đăng tải danh sách người hành nghề
tại BVĐK Hưng Hà Thái Bình

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Bệnh viện Đa khoa Hưng Hà Thái Bình kính đề nghị Sở Y tế đăng tải danh sách người hành nghề, trong đó:

- Có 01 nhân viên y tế được cấp mới giấy phép hành nghề
- Có 01 nhân viên y tế được cấp điều chỉnh giấy phép hành nghề

BVĐK Hưng Hà Thái Bình trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu: VT.



Phan Anh Tiến

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Đa khoa Hưng Hà Thái Bình
2. Địa chỉ: Thôn Tư La, xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên
3. Thời gian làm việc hàng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ tất cả các ngày trong tuần
4. Danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

STT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
1	Phan Anh Tiến	001332/TB-CCHN, 531/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Đa khoa	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Giám đốc	Không	
2	Võ Thanh Bình	001676/TB-CCHN, 207/QĐ-SYT, 530/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Gây mê phẫu thuật, Đa khoa	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Phó Giám đốc; Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật; Trưởng khoa Ngoại tổng hợp	Không	
3	Trần Văn Viễn	000101/TB-CCHN, 100/QĐ-SYT, 1174/QĐ-SYT, 185/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội, chuyên khoa da liễu, đa khoa, nội soi tiêu hóa	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Phó giám đốc; Trưởng khoa Khám bệnh	Không	
4	Nguyễn Văn Hường	000029/TB-CCHN, 363/QĐ-SYT, 1556/QĐ-BVĐKHHHTB	Khám chẩn đoán hình ảnh, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Nội. Đọc kết quả cắt lớp vi tính, đọc kết quả điện tâm đồ	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Phó giám đốc; Trưởng khoa CĐHA-TDCN	Không	
5	Ninh Thị Lựu	006947/TB-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Bác sĩ phòng KHTH	Không	
6	Đỗ Thị Hải Thủy	385/NT-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản, chuyên sâu, phức tạp, phục hồi chức năng, sơ cứu, cấp cứu	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng, nhân viên phòng KHTH	Không	
7	Đinh Thị Duyên	007463/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng, Nhân viên phòng KHTH	Không	
8	Nguyễn Thị Hồng Trang	001346/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Trưởng phòng điều dưỡng	Không	
9	Phạm Thị Len	001368/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Phó phòng điều dưỡng	Không	
10	Nguyễn Thị Thu Thảo	010455/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Nhân viên phòng Điều dưỡng	Không	
11	Phạm Thị Thanh Thủy	0004924/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Cấp cứu-HSTC-CD	Không	

12	Nguyễn Thị Thùy	010101/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng, nhân viên tổ CTXH	Không	
13	Nguyễn Thị Vân Anh	006528/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Cấp cứu-HSTC-CD	Không	
14	Nguyễn Thị Thu	008689/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng, tổ trưởng tổ CTXH	Không	
15	Nguyễn Thị Trang	0003356/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng, nhân viên phòng TCHC	Không	
16	Nguyễn Thị Thơm	001194/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng, Phụ trách phó khoa KSNK	Không	
17	Lê Thị Sinh	001345/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng trưởng khoa KSNK	Không	
18	Nguyễn Văn Dũng	001340/TB-CCHN, 532/QĐ-SYT, 280/QĐ-SYT, 305/QĐ-SYT, 2093/QĐ-BVĐKHHHTB	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Nội. Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Khám bệnh, chữa bệnh hồi sức cấp cứu. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Ngoại. Đọc kết quả điện tim	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Trưởng khoa CC-HSTC-CD	Không	
19	Đinh Thị Hân	001363/TB-CCHN, 1568/QĐ-BVĐKHHHTB	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. Thực hiện kỹ thuật thận nhân tạo	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Cấp cứu-HSTC-CD	Không	
20	Nhâm Thành Trung	001367/TB-CCHN, 1570/QĐ-BVĐKHHHTB	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. Thực hiện kỹ thuật thận nhân tạo	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng trưởng khoa Cấp cứu-HSTC-CD	Không	
21	Vương Thị Phương	007142/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Cấp cứu-HSTC-CD	Không	
22	Lê Thị Hải	009077/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Cấp cứu-HSTC-CD	Không	
23	Nguyễn Thị Lan	010090/TB-CCHN; 1569/QĐ-BVĐKHHHTB	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Thực hiện kỹ thuật thận nhân tạo	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Cấp cứu-HSTC-CD	Không	
24	Trần Thị Thu Hương	009864/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Cấp cứu-HSTC-CD	Không	
25	Cao Thị Phương	009160/TB-CCHN, 779/QĐ-BV, 1564/QĐ-BVĐKHHHTB	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, đọc kết quả điện tim. Thực hiện kỹ thuật siêu âm Doppler tim	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp	Không	
26	Mai Thị Huệ	007655/TB-CCHN, 2098/QĐ-BVĐKHHHTB	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; đọc kết quả điện tim; đọc kết quả điện não	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp	Không	
27	Hà Thùy Linh	001339/TB-CCHN, 522/QĐ-SYT, 351/QĐ-SYT, 1563/QĐ-BVĐKHHHTB	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Nhi, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Nội. Đọc kết quả đo chức năng hô hấp, đọc kết quả điện tim	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Phụ trách khoa Khám bệnh	Không	
28	Nguyễn Thị Kim Liên	001372/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	

29	Phạm Thị Vân	001371/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
30	Vũ Thị Oanh	001370/TB-CCHN, 1019/QĐ-BVĐKHH	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. Thực hiện kỹ thuật đo chức năng hô hấp	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
31	Trần Thị Thiệt	0004918/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
32	Bùi Thị Huệ	007290/TB-CCHN, 436/QĐ-BV	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
33	Đặng Vũ Hà	001360/TB-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
34	Lưu Thanh Sơn	007572/TB-CCHN	Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Cấp cứu-HSTC-CD	Không	
35	Khúc Thị Nhài	010596/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Cấp cứu-HSTC-CD	Không	
36	Hứa Thị Như Hoa	001362/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng trưởng khoa Nội tổng hợp	Không	
37	Lưu Thị Hạnh	0004908/TB-CCHN, 524/QĐ-SYT, 162/QĐ-SYT, 2094/QĐ-BVĐKHHTB	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Nội, Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi. Đọc kết quả điện tâm đồ	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Trưởng khoa Nhi	Không	
38	Bùi Thị Tổ Uyên	001353/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Nhi	Không	
39	Đào Trọng Vương	001344/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Nhi	Không	
40	Phí Thị Thanh Nguyệt	001364/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Nhi	Không	
41	Bùi Thị Hiền	001352/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Nhi	Không	
42	Vũ Thị Dung	006187/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng trưởng khoa Nhi	Không	
43	Nguyễn Thị Thùy	006481/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Nhi	Không	
44	Đào Thị Phương	008408/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Nhi	Không	

45	Phạm Thị Hải Yến	010104/TB-CCHN, 2092/QĐ-BVĐKHHTB	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Đọc kết quả điện tâm đồ	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Bác sỹ khoa Khám bệnh	Không	
46	Bùi Thị Tinh	006644/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Nhi	Không	
47	Bùi Cao Kỳ	001342/TB-CCHN, 1078/QĐ-SYT, 528/QĐ-SYT, 2097/QĐ-BVĐKHHTB	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Nội, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa hồi sức cấp cứu, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, siêu âm tổng quát; đọc kết quả điện tim	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Trưởng khoa Truyền nhiễm	Không	
48	Ngô Thị Minh Phương	001366/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Tai mũi họng	Không	
49	Nguyễn Thị Mơ	0004930/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng trưởng khoa Truyền nhiễm	Không	
50	Phạm Thị Hà	001369/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Truyền nhiễm	Không	
51	Nguyễn Thị Dương	006987/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Truyền nhiễm	Không	
52	Lê Thị Thu Thủy	006512/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Truyền nhiễm	Không	
53	Doãn Thị Hồng Hậu	0004913/TB-CCHN, 1571/QĐ-BVĐKHHTB	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền. Khám bệnh, chữa bệnh phục hồi chức năng theo phụ lục IX thông tư 32/2023/TT-BYT	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Phó khoa YHCT-PHCN	Không	
54	Phạm Hoài Thương	000062/TB-GPHN, 1557/QĐ-BVĐKHHTB	Y học cổ truyền. Khám bệnh, chữa bệnh phục hồi chức năng theo phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Bác sĩ khoa YHCT-PHCN	Không	
55	Mai Thị Huyền	006354/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Bác sĩ khoa YHCT-PHCN	Không	
56	Phạm Xuân Chính	009124/TB-CCHN, 11/QĐ-BVĐKHH	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền, Khám bệnh, chữa bệnh YHCT theo phụ lục VI thông tư 32/2023/TT-BYT và khám bệnh, chữa bệnh phục hồi chức năng theo phụ lục IX thông tư 32/2023/TT-BYT	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Bác sỹ khoa YHCT-PHCN	Không	
57	Đặng Bá Cường	0004914/TB-CCHN, 97/QĐ-SYT, 1656/QĐ-BVĐKHHTB	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng, Kỹ thuật châm cứu, xoa bóp bấm huyệt. Thực hiện kỹ thuật xoa bóp vùng.	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa YHCT-PHCN	Không	
58	Nguyễn Thị Then	0004655/TB-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Kỹ thuật viên khoa YHCT-PHCN	Không	
59	Trần Thị Hương	006926/TB-CCHN, 1352/QĐ-BVĐKHH	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, thực hiện kỹ thuật xoa bóp vùng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng trưởng khoa Mắt-TMH	Không	
60	Nguyễn Đức Toàn	0004910/TB-CCHN, 617/QĐ-SYT	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn điều dưỡng viên, Thực hiện kỹ thuật chăm sóc- Phục hồi chức năng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa YHCT-PHCN	Không	
61	Nguyễn Duy Anh	008571/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Y sỹ khoa YHCT-PHCN	Không	

62	Đỗ Thị Trà My	008682/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa YHCT-PHCN	Không	
63	Bùi Nhật Lệ	007495/TB-CCHN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Kỹ thuật viên khoa YHCT-PHCN	Không	
64	Bùi Thị Huệ	006985/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng tổ CTXH	Không	
65	Nguyễn Thị Thu Hà	0004920/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa YHCT-PHCN	Không	
66	Nguyễn Ngọc Hinh	007028/TB-CCHN, 146/QĐ-SYT, 1561/QĐ-BVĐKHHTB	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại. phẫu thuật nội soi viêm ruột thừa. Thực hiện kỹ thuật phẫu thuật nội soi khâu thủng dạ dày, phẫu thuật nội soi cắt ruột thừa, phẫu thuật nội soi viêm phúc mạc ruột thừa	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Phó trưởng khoa Ngoại tổng hợp	Không	
67	Phạm Xuân Thành	008044/TB-CCHN, 712/QĐ-SYT, 1553/QĐ-BVĐKHHTB	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt, thực hiện kỹ thuật gây mê hồi sức	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Bác sĩ khoa Mắt	Không	
68	Đỗ Đình Quân	0004657/TB-CCHN	Điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Nhân viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	
69	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	000035/TB-GPHN, 1560/QĐ-BVĐKHHTB	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện kỹ thuật siêu âm tổng quát	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Bác sĩ khoa CĐHA-TDCN	Không	
70	Nghiêm Lan Hương	001053/HY-GPHN; 21/QĐ-BVĐKHHTB	Y khoa; thực hiện kỹ thuật siêu âm, đọc kết quả Xquang	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Bác sĩ khoa CĐHA-TDCN	Không	
71	Trần Thị Mai	001373/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
72	Nguyễn Thị Lan Anh	0004928/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp	Không	
73	Nguyễn Thị Tranh	001361/TB-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp	Không	
74	Nguyễn Năng Sớm	0004927/TB-CCHN, 1079/QĐ-SYT	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng, Thực hiện kỹ thuật gây mê hồi sức	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại tổng hợp	Không	
75	Phạm Thị Anh	0004934/TB-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp	Không	
76	Nguyễn Cao Cường	008348/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Tai mũi họng	Không	
77	Trương Thị Huệ	010157/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp	Không	

78	Vũ Xuân Miện	001330/TB-CCHN, 389/QĐ-SYT, 186/QĐ-SYT; 1554/QĐ-BVĐKHHTB	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Ngoại, Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa, Phẫu thuật nội soi cơ bản- Soi đốt cổ tử cung- Siêu âm sản phụ khoa. Thực hiện các kỹ thuật phẫu thuật nội soi. Thực hiện kỹ thuật siêu âm ổ bụng, siêu âm sản phụ khoa	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Trưởng khoa Phụ sản	Không	
79	Trần Đông Hưng	001337/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Phó trưởng Phụ sản	Không	
80	Đỗ Văn Thảo	007962/TB-CCHN, 269/QĐ-SYT, 2095/QĐ-BVĐKHHTB	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, sản phụ khoa; đọc kết quả điện tim; Thực hiện các kỹ thuật theo phụ lục IX thông tư 32/2023/TT-BYT	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Bác sĩ khoa Phụ sản	Không	
81	Trần Thị Ngọc Thuý	001380/TB-CCHN	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh. Thực hiện các kỹ thuật nữ hộ sinh theo TT 32/2023/TT-BYT	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Hộ sinh trưởng khoa Phụ sản	Không	
82	Nguyễn Thị Hải	001379/TB-CCHN	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh. Thực hiện các kỹ thuật nữ hộ sinh theo TT 32/2023/TT-BYT	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Phòng điều dưỡng	Không	
83	Phạm Thị Ngoan	001381/TB-CCHN	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh. Thực hiện các kỹ thuật nữ hộ sinh theo TT 32/2023/TT-BYT	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Hộ sinh khoa Phụ sản	Không	
84	Trần Thị Hoài Nam	0004932/TB-CCHN	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh. Thực hiện các kỹ thuật nữ hộ sinh theo TT 32/2023/TT-BYT	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Hộ sinh khoa Phụ sản	Không	
85	Bùi Thị Hương	008151/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh. Thực hiện các kỹ thuật nữ hộ sinh theo TT 32/2023/TT-BYT	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Hộ sinh khoa Phụ sản	Không	
86	Trần Ngọc Cẩn	000023/TB-CCHN, 585/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Trưởng khoa Mắt	Phòng khám chuyên khoa Mắt BSCKI Trần Ngọc Cẩn làm việc ngoài giờ hành chính và ngày nghỉ, ngày lễ	
87	Nguyễn Việt Tuấn	001328/TB-CCHN, 525/QĐ-SYT, 1077/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Khám chữa bệnh Sản phụ khoa	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Phụ trách khoa Tai mũi họng	Không	
88	Đặng Thị Thúy Quỳnh	009210/TB-CCHN, 1567/QĐ-BVĐKHHTB	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng, thực hiện kỹ thuật nội soi tai mũi họng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Bác sĩ khoa Tai mũi họng	Không	
89	Nguyễn Thị Thu Hằng	0004915/TB-CCHN; 1572/QĐ-BVĐKHHTB	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. Thực hiện kỹ thuật xoa bóp vùng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng trưởng khoa YHCT-PHCN	Không	
90	Đinh Đức Thăng	001359/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Tai mũi họng	Không	

91	Trần Thị Thu My	006365/TB-CCHN; 261/QĐ-BVĐKHHHTB	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng chung và kỹ thuật chuyên khoa Mắt	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Mắt	Không	
92	Vũ Thị Thuý Dương	001357/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Mắt	Không	
93	Lương Thị Linh	006192/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Mắt	Không	
94	Phan Thị Hương	007648/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
95	Nguyễn Văn Ngọc	000066/TB-CCHN, 590/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh Răng- Hàm- Mặt, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Trưởng khoa Răng hàm mặt	Không	
96	Nguyễn Ngọc Quỳnh	0004925/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng trưởng khoa RHM	Không	
97	Lưu Thị Nhân	001358/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Răng hàm mặt	Không	
98	Phạm Thị Oanh	0004921/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Răng hàm mặt	Không	
99	Trần Thị Huệ	006640/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Răng hàm mặt	Không	
100	Nguyễn Thị Thu	006898/TB-CCHN; 1559/QĐ-BVĐKHHHTB	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng. Thực hiện kỹ thuật xoa bóp vùng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa YHCT-PHCN	Không	
101	Vũ Thị Êm	001341/TB-CCHN, 520/QĐ-SYT, 2091/QĐ-BVĐKHHHTB	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Nội, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, đo mật độ xương; khám chữa bệnh nội tiết- đái tháo đường; đọc kết quả điện tim.	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Phó trưởng khoa Khám bệnh	Không	
102	Trần Thị Phương Thảo	008598/TB-CCHN; 2005/QĐ-BVĐKHHHTB	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Đọc kết quả điện tâm đồ	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Bác sỹ khoa Khám bệnh	Không	
103	Phạm Xuân Thái	009982/TB-CCHN, 2090/QĐ-BVĐKHHHTB	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám chữa bệnh nội tiết- Đọc kết quả điện tâm đồ	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Bác sỹ khoa Khám bệnh	Không	
104	Phạm Thị Ngọc	008677/TB-CCHN; 2007/QĐ-BVĐKHHHTB	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; đọc điện tim	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Bác sĩ khoa Khám bệnh	Không	
105	Vũ Thị Mừng	001375/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng trưởng khoa Khám bệnh	Không	
106	Nguyễn Thị Lan	007143/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	

107	Phạm Thị Thu Trang	0003362/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp	Không	
108	Nguyễn Thị Nhung	0004919/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
109	Trần Thị Diễm Hương	006677/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
110	Đặng Duy Nam	007973/TB-CCHN, 1566/QĐ-BVĐKHTTB	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện kỹ thuật siêu âm, đọc kết quả Xquang, Đọc kết quả chụp cắt lớp vi tính.	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Phụ trách phó khoa CDHA-TDCN	Không	
111	Cao Văn Trọng	0004909/TB-CCHN, 1081/QĐ-SYT, 387/QĐ-SYT, 1357/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh Nội soi tiêu hóa trong chẩn đoán hình ảnh, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Nội, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Xquang trong chẩn đoán hình ảnh, Thực hiện kỹ thuật siêu âm trong chẩn đoán hình ảnh	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Bác sỹ khoa CDHA-TDCN	Không	
112	Lương Thị Linh	009703/TB-CCHN, 1562/QĐ-BVĐKHTTB	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện kỹ thuật siêu âm tổng quát	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp	Không	
113	Phan Văn Điều	001347/TB-CCHN, 242/QĐ-BV, 183/QĐ-BV	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng, các kỹ thuật chụp chiếu film Xquang, kỹ thuật nội soi tiêu hóa. Thực hiện kỹ thuật chụp CLVT	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng trưởng CDHA-TDCN	Không	
114	Trần Hữu Việt	006670/TB-CCHN, 244/QĐ-BV	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật chụp, chiếu Xquang, kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính tổng quát	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Kỹ thuật viên khoa CDHA-TDCN	Không	
115	Cao Thị Vân Anh	001349/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
116	Bùi Thị Oanh	006643/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa CDHA-TDCN	Không	
117	Đỗ Bá Vương	000197/HY-CCHN	Tiêm, thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa CDHA-TDCN	Không	
118	Phạm Thị Hiền Lương	008602/TB-CCHN, 1573/QĐ-BVĐKHTTB	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, thực hiện kỹ thuật siêu âm, đọc kết quả Xquang	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Bác sỹ khoa CDHA-TDCN	Không	
119	Nguyễn Đình Thiêm	0004926/TB-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa CDHA-TDCN	Không	
120	Ngô Thị Nhung	0004912/TB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Cử nhân khoa Xét nghiệm	Không	
121	Trần Thị Thanh Bích	007268/TB-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Cử nhân khoa Xét nghiệm	Không	
122	Đỗ Thị Sang	001383/TB-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Kỹ thuật viên trưởng khoa Xét nghiệm	Không	

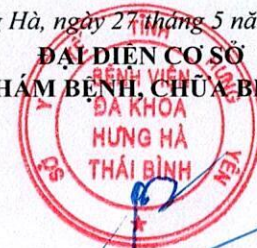
123	Nguyễn Thị Thục	001378/TB-CCHN, 823/QĐ-SYT	Thực hiện chuyên môn của kỹ thuật viên xét nghiệm sinh hóa, huyết học, Thực hiện kỹ thuật xét nghiệm vi sinh	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm	Không	
124	Lưu Thị Phương Lan	0004911/TB-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật kỹ thuật viên Xét nghiệm	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm	Không	
125	Hoàng Thu Hà	0005170/TB-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật kỹ thuật viên Xét nghiệm	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm	Không	
126	Đỗ Thị Như	006496/TB-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật kỹ thuật viên Xét nghiệm	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm	Không	
127	Lưu Thị Lệ	008786/TB-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật kỹ thuật viên Xét nghiệm	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm	Không	
128	Hà Thị Thanh Nhân	008894/TB-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Cử nhân khoa Xét nghiệm	Không	
129	Phan Thị Liên	009204/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Bác sĩ khoa Xét nghiệm	Không	
130	Hà Quỳnh Trang	006411/TB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Cử nhân khoa xét nghiệm	Không	
131	Phạm Thị Huyền	000246/TB-GPHN; 2008/QĐ-BVĐKHHTB	Y khoa; Đọc kết quả điện tâm đồ	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Bác sĩ khoa Khám bệnh	Không	
132	Nguyễn Thị Thùy Linh	009352/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
133	Phan Thị Thanh	007503/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp	Không	
134	Nguyễn Thị Anh	010050/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm	Không	
135	Trịnh Thị Huyền Trang	15127/TH-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Mắt	Không	
136	Bùi Thị Gang	010404/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Nhi	Không	
137	Ninh Thị Kim Cúc	000709/TB-GPHN; 1788/QĐ-BVĐKHHTB	Y khoa; Đọc kết quả điện tâm đồ	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Bác sĩ khoa Nhi	Không	
138	Lưu Thị Kiều Oanh	000717/TB-GPHN; 1790/QĐ-BVĐKHHTB	Y khoa; Đọc kết quả điện tâm đồ	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp	Không	
139	Vũ Thị Liên	000750/TB-GPHN; 1789/QĐ-BVĐKHHTB	Y khoa; Đọc kết quả điện tâm đồ	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp	Không	

140	Hoàng Thị Thu	000883/TB-GPHN, 529/QĐ-SYT, 250/QĐ-SYT, 2096/QĐ-BVĐKHHBT	Chuyên Nội khoa, Khám bệnh, chữa bệnh tại khoa Nội tổng hợp, Thực hiện kỹ thuật nội soi tiêu hóa; đọc kết quả điện tim	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Trưởng khoa Nội tổng hợp	Phòng khám chuyên khoa Nội BSKKI Hoàng Thị Thu làm việc ngoài giờ hành chính và ngày nghỉ, ngày lễ	
141	Trương Đình Chiến	000906/TB-GPHN	Điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
142	Trần Thị Ngọc Hà	000919/TB-GPHN	Phục hồi chức năng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Kỹ thuật viên khoa YHCT-PHCN	Không	
143	Nguyễn Thị Thu Hường	001047/TB-GPHN	Điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa YHCT-PHCN	Không	
144	Phạm Xuân Linh	001095/TB-GPHN	Hình ảnh y học	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Kỹ thuật viên khoa CDHA-TDCN	Không	
145	Nguyễn Hồng Sơn	000795/HY-GPHN	Y khoa	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	BS khoa CDHA-TDCN	Không	
146	Nguyễn Văn Anh	000793/HY-GPHN	Điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Cấp cứu-HSTC-CD	Không	
147	Phạm Thị Phương Thảo	000794/HY-GPHN	Điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
148	Vũ Thị Tuyết	000855/HY-GPHN	Điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
149	Đỗ Thị Thoa	001163/HY-GPHN	Y sỹ	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Nhân viên khoa CDHA-TDCN	Không	
150	Phạm Thị Ngà	000851/HY-GPHN	Điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
151	Phan Anh Thu	000341/TB-GPHN	Y khoa	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Bác sỹ phòng Kế hoạch tổng hợp	Không	
152	Bùi Thị Nga	001033/HY-GPHN	Điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa CDHA-TDCN	Không	
153	Nguyễn Thị Vân Anh	001037/HY-GPHN	Điều dưỡng	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Điều dưỡng khoa YHCT-PHCN	Không	
154	Đào Ngọc Thành	000069/TB-GPHN; 566/QĐ-SYT	Y khoa, chuyên khoa Răng hàm mặt	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Bác sỹ khoa Ngoại tổng hợp	Không	
155	Trần Minh Thành	000039/TB-GPHN; 703/QĐ-SYT	Y khoa, chuyên khoa Răng hàm mặt	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Bác sỹ khoa Răng hàm mặt	Không	

156	Trần Xuân Bách	006166/TB-CCHN; 778/QĐ-SYT	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng; Chuyên khoa Nội khoa.	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Trưởng phòng KHTH	Không	
157	Trần Hữu Hoàng	001604/HY-GPHN	Hình ảnh y học	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Kỹ thuật viên khoa CDHA-TDCN	Không	
158	Nguyễn Thị Thu Hiền	001623/HY-GPHN	Y sỹ đa khoa	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Y sỹ phòng Kế hoạch tổng hợp	Không	Cấp mới GPHN
159	Phạm Vũ Minh	010310/TB-CCHN, 1555/QĐ-BVĐKHTB; 2006/QĐ-BVĐKHTB; 849/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện kỹ thuật thận nhân tạo, đọc kết quả điện tâm đồ; Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần)	Bác sĩ khoa CC-HSTC-CD	Không	Bổ sung phạm vi chuyên khoa Hồi sức cấp cứu

Hưng Hà, ngày 27 tháng 5 năm 2026

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**



GIÁM ĐỐC
BSCK II: Phan Anh Tiến